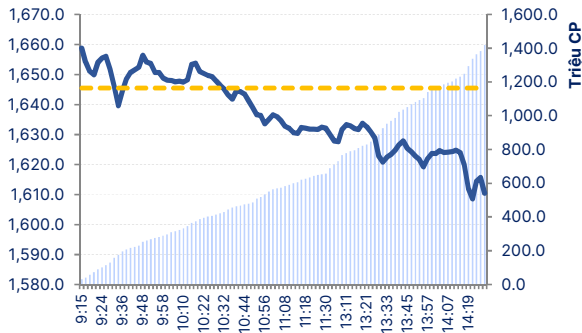


Phiên giao dịch ngày: 25/8/2025

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,614.03	266.58
% Thay đổi Index	↓ -1.91%	↓ -2.17%
KLGD (CP)	1,526,890,379	121,820,740
GTGD (tỷ đồng)	42,336.58	2,754.38
% Thay đổi GTGD	-32.22%	-35.93%

Diễn biến VN-INDEX



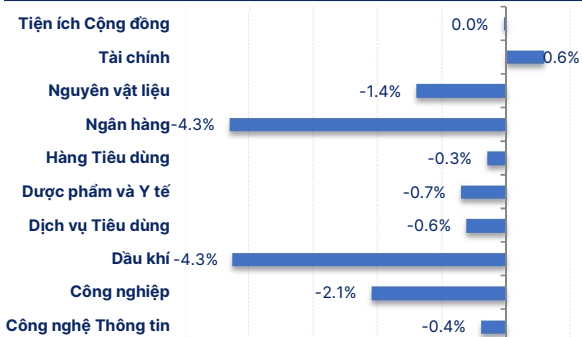
Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

HPG -586.13 tỷ	MBB 292.08 tỷ	FPT -176.69 tỷ	VCB -73.23...
		CTG -127.00 tỷ	DXG 73.11 tỷ
	STB -241.37 tỷ	SHB 82.78 tỷ	HHV -62.69...
VPB -431.72 tỷ	VHM -230.25 tỷ	SSI 81.56 tỷ	GEX 58.58 tỷ
		VIX	HAG 57.05 tỷ
			VND

GT Bán: -5810.21

4054.45 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau phiên giảm điểm mạnh cuối tuần trước với thanh khoản đột biến và cổ tín hiệu đạt đỉnh đầu cơ. Thị trường có phiên giao dịch đầu tuần cuối tháng 8 tiếp tục kém tích cực. Đầu phiên VN-INDEX phục hồi lên vùng giá 1.660 với thanh khoản kém. Áp lực bán sau đó gia tăng mạnh hơn và dẫn phân hóa trong cuối phiên. Nhiều cổ phiếu ngân hàng tiếp tục giảm mạnh. Kết phiên VN-INDEX giảm 31,44 điểm (-1,91%) về mức 1.614,03 điểm, kiểm tra lại hỗ trợ tâm lý 1.600 điểm. VN30 giảm 30,90 điểm (-1,70%) về mức 1.783,90 điểm, dưới mốc tâm lý 1.800 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tiêu cực trên hầu hết các nhóm ngành, với 233 mã giảm giá. Áp lực bán gia tăng ở nhóm mã ngân hàng, chứng khoán, xây dựng, bán lẻ, cảng biển... các mã có đã giai đoạn đầu cơ, tăng nóng...; 100 mã tăng giá, nổi bật ở số ít mã riêng lẻ và phục hồi ở một số mã bất động sản, thép, bảo hiểm... và 42 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm mạnh, khối lượng giao dịch trên HOSE giảm -35,2% so phiên trước. Thể hiện dòng tiền đầu cơ tiếp tục suy yếu, nhiều mã không thu hút lực cầu ngắn hạn, áp lực bán gia tăng. Khối ngoại gia tăng bán ròng mạnh với giá trị -1.755,8 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2509 kết phiên ở mức 1.783,0 điểm, giảm -1,22% so với phiên trước. Chênh lệch âm -8,12 điểm so với VN30. Các kỳ hạn xa hơn 411FA000, VN30F2512, 411G3000 chênh lệch đảo ngược giữa các kỳ hạn âm từ -0,12 điểm đến -17,12 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch giảm -29,8% so với phiên trước. Cho thấy các trader giảm đầu cơ trong phiên khi thị trường biến động mạnh, nghiêng về VN30 điều chỉnh ngắn hạn và phòng ngừa rủi ro cho thị trường cơ sở. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2509 chịu áp lực điều chỉnh. Khối lượng mở OI hôm nay là 50.408, gia tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn sau khi tạo đỉnh đầu cơ, tiếp tục chịu áp lực điều chỉnh hỗ trợ tâm lý 1.600 điểm, hỗ trợ mạnh hơn vùng giá cao nhất đỉnh năm 2022, tương ứng 1500 điểm - 1.535 điểm. Thị trường cần giai đoạn điều chỉnh, tích lũy sau giai đoạn tăng nóng, tạo nền giá mới và nền thanh khoản mới. Thị trường giảm mạnh trong phiên hôm nay, phần lớn do các cổ phiếu ngân hàng chịu áp lực bán mạnh. Có thể trong một vài phiên đến, nhiều cổ phiếu giảm mạnh sẽ phục hồi trở lại.

Trong bản tin cuối tuần, chúng tôi đã nhận định thị trường đạt đỉnh đầu cơ, trả về giá trị cơ bản. Thị trường sau giai đoạn tăng mạnh liên tiếp, sẽ cần giai đoạn điều chỉnh, tích lũy để đánh giá lại các yếu tố cơ bản, kết quả kinh doanh quý III dự tính. Cũng như sau khi các vị thế đầu cơ, gia tăng đòn bẩy đạt đỉnh, bắt đầu suy giảm thì thanh khoản sẽ suy giảm dần sau khi liên tiếp duy trì trên 50 ngàn tỉ đồng trong những tuần qua. Có thể thị trường sẽ tạo nền thanh khoản mới quanh 35 ngàn tỉ đồng, khối lượng giao dịch trên HOSE quanh 1 tỷ - 1.2 tỷ cổ phiếu/phiên. Lúc đó chúng tôi sẽ đánh giá lại các cơ hội mới nếu có cho kỳ vọng tăng trưởng kết quả kinh doanh quý III và cuối năm 2025. Các vị thế đầu cơ, cơ cấu nên đánh giá kỹ danh mục, xem xét bán các mã suy yếu

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
HDB	31.30	26-26.8	34-36	24.5	7.6	31.4%	12.8%	Theo dõi giải ngân
TPB	20.10	16-16.7	23-25	15	8.3	17.5%	7.0%	Theo dõi giải ngân
FRT	128.90	126-128	150-151	124	40.8	23.3%	343.7%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

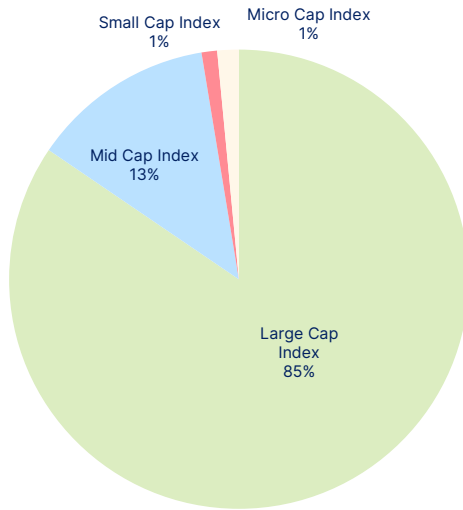
Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/04/2025	CLX	16.27	15.1	20-21	16.5	7.7%	Nắm giữ
10/6/2025	DPM	26.00	18.6	30-31	27.5	39.8%	Nắm giữ
4/7/2025	POW	15.90	13.25	16-17	15.5	20.0%	Nắm giữ
4/8/2025	HDB	31.30	27	34-36	31	15.9%	Đóng 1/2 vị thế
22/8/2025	FRT	128.90	129.5	150-151	125	-0.5%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

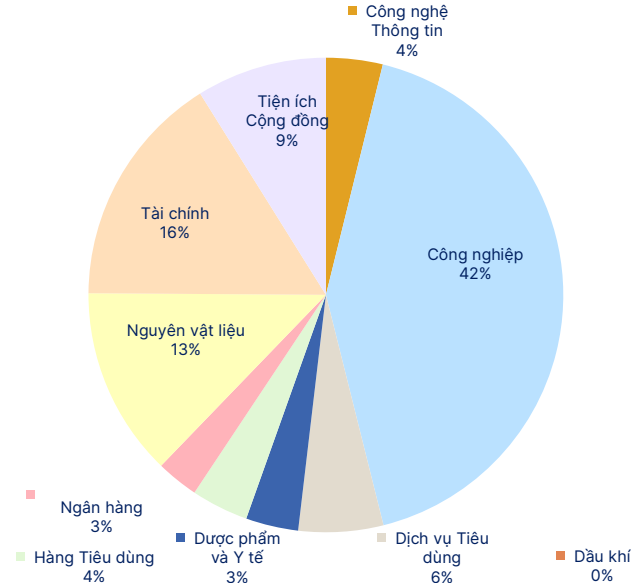
Tồn kho doanh nghiệp bất động sản trên sàn vượt 570 ngàn tỷ	Theo Bộ Xây dựng, tồn kho bất động sản các dự án trong quý 2/2025 khoảng 25,294 căn/nền, bao gồm chung cư, nhà ở riêng lẻ, đất nền. Trong đó, đất nền chiếm tỷ trọng lớn nhất với 11,717 nền, hầu như không thay đổi so với quý trước. Ngược lại, phân khúc chung cư ghi nhận 3,287 căn, tăng mạnh 41%, còn nhà ở riêng lẻ 10,290 căn, tăng 9%. Tồn kho lập kỷ lục Số liệu từ VietstockFinance, tổng hợp từ 104 doanh nghiệp trên HOSE, HNX và UPCoM thuộc nhóm bất động sản nhà ở và khu công nghiệp, cho thấy giá trị hàng tồn kho cuối quý 2 đạt gần 570.3 ngàn tỷ đồng, tăng 14% so với đầu năm và là mức cao nhất từ trước đến nay.
Nợ công Mỹ: Con số 250% GDP có thực sự đáng lo ngại?	Theo một nghiên cứu mới đây, nợ công của Mỹ có thể đạt mức 250% Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) mà không gây sức ép làm tăng lãi suất. Họ cho rằng cho đến khi có sự điều chỉnh tài khóa, sẽ có một cuộc chạy đua giữa nhu cầu tài sản ngày càng tăng của một dân số già đi và lượng nợ phát hành ngày càng tăng để tài trợ cho sự gia tăng chi tiêu của chính phủ. Tuy nhiên, trong kịch bản cơ sở mà các chuyên gia đưa ra, việc đẩy nợ dài hạn lên mức 250% GDP là khả thi mà không cần tăng lãi suất. Theo thống kê, nợ công của Mỹ do người dân nắm giữ đã lên tới khoảng 97% GDP vào cuối năm 2024
Chính phủ ban hành kế hoạch chi tiết làm điện hạt nhân Ninh Thuận	Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết 249 về Kế hoạch triển khai Nghị quyết 189/2025/QH15 của Quốc hội, quy định một số cơ chế, chính sách đặc biệt để đầu tư xây dựng Dự án Điện hạt nhân Ninh Thuận. Theo đó, Nghị quyết đưa ra 10 nhóm nhiệm vụ cụ thể của các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện dự án xây dựng nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 và Ninh Thuận 2, cụ thể: Về việc giao chủ đầu tư thực hiện các dự án điện hạt nhân Ninh Thuận 1 và Ninh Thuận 2, Bộ Công Thương đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan trình ban hành văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ vào tháng 4/2025.
Chủ tịch Fed phát tín hiệu cắt giảm lãi suất	Trong ngày 22/08, Chủ tịch Fed Jerome Powell phát tín hiệu điều chỉnh lãi suất trong thời gian tới, đồng thời nhấn mạnh mức độ bất định cao đang khiến công việc của Fed trở nên khó khăn. "Tuy nhiên, khi chính sách hiện tại đang ở vùng thắt chặt, những thay đổi trong triển vọng và cân bằng rủi ro có thể buộc chúng tôi phải điều chỉnh lập trường chính sách", ông nói thêm. Đây là lời gợi ý rõ ràng nhất về việc ủng hộ đợt cắt giảm lãi suất mà Phố Wall đang kỳ vọng sẽ diễn ra trong cuộc họp tháng 9.
Tỷ giá hạ nhiệt sau động thái của Ngân hàng Nhà nước	Sáng 25/08/2025, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) công bố tỷ giá trung tâm ở mức 25,291 VND/USD, giảm 7 đồng so với phiên cuối tuần Ngày 22/08 vừa qua, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) thông báo kế hoạch bán ngoại tệ thông qua hợp đồng kỳ hạn, có hủy ngang trong 180 ngày. Thời gian thực hiện trong 2 ngày 25 - 26/08/2025 với giá bán 26,550 VND/USD. Đối tượng được mua là các tổ chức tín dụng có trạng thái ngoại tệ âm, với hạn mức tối đa bằng mức cần thiết để đưa trạng thái ngoại tệ về cân bằng.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	539,777	17.2%	4,148	15.6	2.5
VIC	474,516	8.8%	3,580	34.7	3.0
VHM	402,937	13.6%	6,995	14.0	1.7
BID	303,674	17.0%	3,683	11.7	1.9
VPB	285,225	11.7%	2,193	16.4	1.9

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	113,770,119	18.3%	2,379	7.3	1.3
SSI	69,654,707	11.3%	1,577	22.7	2.5
VPB	69,424,698	11.7%	2,193	16.4	1.9
HPG	68,518,092	11.5%	1,750	14.9	1.6
TPB	59,724,532	16.9%	2,415	8.9	1.5

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
VOS	↑ 7.0%	-3.5%	(477)	-	1.1
HVH	↑ 6.9%	5.0%	644	21.4	1.1
GIL	↑ 6.8%	0.9%	234	81.3	0.8
HAG	↑ 6.8%	14.3%	1,295	12.4	1.6
TTE	↑ 6.6%	0.1%	11	3,577.7	3.8

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
VDS	↓ -7.0%	2.0%	216	115.8	2.4
VIB	↓ -7.0%	17.8%	2,219	10.6	1.8
BFC	↓ -7.0%	21.8%	5,823	8.1	1.7
PC1	↓ -7.0%	5.4%	1,179	23.7	1.3
TVS	↓ -7.0%	10.6%	1,529	15.0	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	11,053,350	20.5%	3,046	8.8	1.7
SHB	4,978,339	18.3%	2,379	7.3	1.3
DXG	3,541,500	1.9%	353	57.1	1.1
HAG	3,363,500	14.3%	1,295	12.4	1.6
VND	2,442,668	7.6%	993	22.6	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	(22,328,111)	11.5%	1,750	14.9	1.6
VPB	(12,784,998)	11.7%	2,193	16.4	1.9
STB	(4,498,505)	20.7%	6,148	9.0	1.7
HHV	(4,278,100)	4.5%	1,077	14.0	0.6
OCB	(2,967,700)	9.4%	1,130	12.9	1.2

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số
41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp.
Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn
Metropolitan Số 235 Đồng Khởi, P.
Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê
Đình Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779